

THIÊN QUÁN VỚI TỬ THỦ QUÁN TỰ TẠI

Tác phẩm của Đức **DALAI LAMA đời thứ II** (1475-1542)

Trích trong quyển “Thiền Định trên Tantra Bạc thấp”

Chương 3 (Tr. 46 → Tr.48)

*Anh Văn : KEVIN GARRATT – CHOMDZE TASHI
WANGYAL – LOZANG GYALTSEN*

Việt dịch : DIỆU LÝ

(Với khát vọng Hành Thiền và tác nghi lễ Mật giáo theo truyền thống của Quán Tự Tại trong hình thể bốn tay . Đầu tiên là quy y, phát sinh sự giác tha và suy nghĩ về Tứ diệu đế).

Con xin quy y Phật, con xin quy y Pháp và Con xin quy y chư Tăng cho đến khi con đạt được sự giác ngộ.

Do công đức mà con đã tạo ra bằng sự thực hành bố thí và làm các việc thiện khác, xin cho con sẽ đạt được Phật quả để lợi lạc hữu tình.

Cầu cho chúng sinh được nhiều hạnh phúc

Cầu cho chúng sinh thoát khỏi khổ đau

Cầu cho chúng sinh luôn luôn an vui

Cầu cho chúng sinh trú trong sự thanh thản, không bị tám nạn của thế gian hay thành kiến (sự nhận thức trước) quấy nhiễu.

(Lập lại kệ trên ba lần. Rồi xác nhận ở hư không tất cả các vật phi thường trong và bên ngoài vòng luân hồi hiện hữu bằng cách đọc thần chú sau:

ॐ OM SVABHÀVA SHUDDHAḤ SARVA DHARMÀḤ SVABHÀVA SHUDDO ‘HAM

Mọi vật trở thành trống rỗng. Trong hư không xuất hiện chữ PAM. Chữ PAM biến đổi thành một hoa sen màu trắng có chữ ÀḤ bên trên. Chữ ÀḤ trở thành vành trăng; ngay tại trung tâm vành trăng là tâm trí của ta (hành giả – ND) trong hình dạng của chữ HRÌḤ màu trắng. Chữ HRÌḤ phát ra những tia sáng, làm thành lạc cảnh cho các Hữu tình, chuyển họ lên hàng cao hơn. Các tia sáng tụ họp lại biến thành chữ HRÌḤ và Ta hiện rõ như là Thánh Quán Tự Tại Tôn kính với thân màu tuyết trắng với một mặt, bốn tay. Hai tay phía trước chắp lại đặt nơi tim, tay phải phía sau cầm 1 chuỗi tràng hạt 108 hạt bằng trân châu, và tay trái phía sau cầm một hoa sen nở để bên cạnh lỗ tai.

Ta ngồi ở tư thế Kiết già và được trang điểm với tám vật trang sức bằng châu báu ở: đầu, hai tai, cổ họng, các tay và hai chân. Ta (hành giả – ND) mặc y phục bằng lụa mềm và có sức cuốn hút thần bí, mỉm cười an tĩnh. Chữ OM xuất hiện trên vương miện

của Ta, ÀḤ ở cổ họng, và HŪM ở trái tim. Cũng vậy, chữ HRĪḤ màu trắng ở ngay giữa vành trắng trong tim ta. Chữ HRĪḤ phát ra các ánh sáng, mời gọi Thánh Quán Tự Tại vĩ đại và quyến thuộc của chư Phật và chư Bồ Tát từ nơi ở phương Nam của các Ngài:

☞ JAḤ HŪM BAḤ HOḤ

Các vị được câu triệu hòa nhập vào Ta và rồi (Ta và các vị đó) hợp thành một.

Ánh sáng từ chữ HRĪḤ trong tim ta lại đi thẳng tới, mời gọi chư Thần có quyền năng.

Ta kêu gọi các vị ấy: “Xin hãy ban cho con sự khởi đầu”

Như đã khẩn cầu, các Vị ấy đưa các bình chứa đầy mật hoa lên cao .

(Ngâm nga)

☞ OM SARVA TATHÀGATA ABHIṢHEKATA SAMAYA SHRĪYE ÀḤ HŪM

Các vị rưới mật hoa lên đỉnh đầu và tràn đầy thân Ta , rửa sạch mọi sự nhiễm ô nơi Ta. Số mật hoa dư thừa quyện lại phía trên mũ miện của Ta chuyển thành Đức Phật A Di Đà, Ngài trở thành trang sức trên mũ miện.

(Rồi tạo ra các lễ vật để tịnh hóa những điều gây trở ngại, rửa sạch và cầu khẩn phước lành:)

☞ OM ÀRYA LOKESHVARA SAPARIVÀRA ARGHAM PRATĪCHCHAYA SVÀHÀ

OM ÀRYA LOKESHVARA SAPARIVÀRA PÀDYAM PRATĪCHCHAYA SVÀHÀ

OM ÀRYA LOLESHVARA SAPARIVÀRA PUṢPE PRATĪCHCHAYA SVÀHÀ

OM ÀRYA LOKESHVARA SAPARIVÀRA DHUPE PRATĪCHCHAYA SVÀHÀ

OM ÀRYA LOKESHVARA SAPARIVÀRA ÀLOKA PRATĪCHCHAYA SVÀHÀ

OM ÀRYA LOKESHVARA SAPARIVÀRA GANDHE PRATĪCHCHAYA SVÀHÀ

OM ÀRYA LOKESHVARA SAPARIVÀRA NAIVIDYE PRATĪCHCHAYA SVÀHÀ

OM ÀRYA LOKESHVARA SAPARIVÀRA SHABDA PRATĪCHCHAYA SVÀHÀ

Màu trắng tinh khiết không bị mờ phai bởi các lầm lỗi

Đức Phật A Di Đà tô điểm mũ miện trên đầu,
Ngài nhìn chăm chú vào các hữu tình với lòng Từ bi tràn ngập:
Con cúi đầu kính lễ Quán Tự Tại.

(Rồi:)

Quán tưởng chính mình là Quán Tự Tại, nơi tim Ta xuất hiện một vành trăng tròn màu trắng, trên đó là tâm trí ta trong hình dạng chữ HRÌH màu trắng. Ở chu vi của vành trăng có 6 chủng tử cốt yếu của thần chú OM MANI PADME HÙM. Đó là các chữ hình hộp và trắng rực rỡ như các tia sáng của mặt trăng đang mọc.

Ánh sáng từ các chủng tử chiếu thẳng tràn ngập thân Ta và rửa sạch mọi sự tiêu cực và sự mê muội của Ta. Rồi từ các lỗ chân lông của Ta tuôn ra các tia sáng, rửa sạch các Tiêu cực và Mê muội của tất cả Hữu tình, bằng cách ấy ban cho họ trạng thái của Thánh Quán Tự Tại vĩ đại

Sự nhận thức của ta tăng gấp ba lần, liên quan đến việc thấy tất cả sự xuất hiện bên ngoài như những hình thức Thân cầu vòng của Thánh Quán Tự Tại vĩ đại. Tất cả âm thanh được nghe như Thần chú sáu chữ; và tâm trí thấm nhuần phương pháp chủ yếu được kết hợp với trí tuệ, là sự Từ bi rộng lớn tập trung trên tất cả Hữu tình và trí tuệ hiểu sự trống rỗng, hay là trí tuệ nhận thức rõ ràng rằng tất cả thần linh ở trong và bên trên luân hồi không hề có một sự tồn tại cố hữu cụ thể và trái lại chỉ là những điểm linh quang vốn không có tự tính.

Việc quán tưởng chính mình là Quán Tự Tại được pha trộn trong phạm vi gấp ba lần (**three-fold**) này, Hành giả lập lại thần chú Mani. Từ năng lực của sự thực hành, tất cả Hữu tình trong 6 nẻo đạt được hình thể thần thánh của Thánh Quán Tự Tại. Ngoài ra, theo cách của một hạt mè tròn vẹn, toàn bộ mặt đất, không khí và bầu trời đầy khắp hình thể của Quán Tự Tại. Các vị này đồng phát ra OM MANI PADME HÙM, âm thanh của thần chú Mani vang dội giống như một tiếng sấm mạnh mẽ. Suy tưởng như vậy, rồi lập lại Thần chú nhiều lần nếu có thể.

Nhưng chỉ chữ OM, có sự tập hợp ba yếu tố (**three-fold**) của A-O-M (?A, U, M) biểu thị ba sự cứng rắn như kim cương không thể chia lìa của Thân, Khẩu, Ý của ta. Thần chú này được gọi là: “**Người cầm ngọc**”, đối với việc liệt kê đơn độc nơi sự minh mẫn như vậy là xứng đáng. Vì vậy, OM thường mở đầu Thần chú.

Mani nghĩa là ngọc báu.

Padma nghĩa là hoa sen, trong khi Padme có nghĩa là lời cầu khẩn.

Vì vậy, với lời cầu khẩn chân thành của Ta đến Quán Tự Tại, Ngài là “**Ngọc báu trên hoa sen**”, Hành giả lập lại thần chú này trong khi đắm sâu vào sự quán tưởng như là suy tư về sự hợp nhất các tính chất của Thánh Quán Tự Tại vĩ đại vào trong mình.

Thêm nữa, sáu chủng tử riêng biệt cắt đứt các con đường đưa đến sự tái sinh trong 6 nẻo luân hồi. Các chủng tử (âm tiết) cũng là sự hoàn thành 6 Ba La Mật . Vậy, Thần chú Mani, có những công năng này và những tính chất tuyệt diệu khác, được giữ gìn để trở thành sự thuận lợi và quan trọng vô tận.

Ngoài ra, Thánh Quán Tự Tại vĩ đại được coi là tinh hoa của lòng Từ bi của tất cả chư Phật nói chung và là vị Bồ Tát bảo hộ của Tây Tạng nói riêng. Do vậy, Hành giả cần cố gắng với lòng nhiệt thành trong việc lập lại Thần chú, chuyên tâm về Quán Tự Tại như là một vị thần Thiên định tuyệt vời nhất do các đặc tính đặc thù này.

(Để chấm dứt phần này:)

Nhất tâm quán tưởng vũ trụ và các thuộc tính của nó, trong hình dáng của Thánh Quán Tự Tại, tan biến vào Ta. Ta tan biến vào HRÌH tại tim Ta. HRÌH tan biến vào chữ H. Sự tan biến này giống như là cầu vồng trên bầu trời.

(Suy tưởng như vậy với niềm tin chắc chắn)

Rồi nữa trong hình cầu trống rỗng, ngay khi Ta xuất hiện trong hình dạng Thánh Quán Tự Tại sở hữu sự nhận thức của 3 yếu tố (**Three-fold**) đã mô tả ở trên, và ngay lập tức thực hiện các hành động rộng rãi.

(Kết thúc bằng những lời cầu nguyện vô song và hồi hướng công đức, như là:)

Cầu cho con phát triển tâm trí tỉnh thức vô song tiềm ẩn trong con; và mong rằng con sẽ đạt được điều đi đến sự thành công ngày càng tăng.

Cầu cho con thọ hưởng đầy đủ cả về tinh thần và điều khác

Cũng như không bao giờ bị tách khỏi đấng Đạo sư Thập toàn của con trong tất cả các kiếp sống .

Bằng việc góp nhặt hoàn toàn các phẩm chất của các con đường và các cấp độ.

Cầu mong con nhanh chóng đạt được trạng thái của Kim Cương Trì (Vajradhàra)

Lời ghi cuối sách: Bài này hiểu dễ dàng việc Thiên định với Quán Tự Tại vĩ đại được sáng tác bởi Gyalwa Gendun Gyatso với sự khăng định của một số vị Giữ Pháp vĩ đại.

Kevin Garrat, Chomdze Tashi Wangyal và Lozang Gyaltsen dịch sang tiếng Anh.

09/08/2004